

## TUẦN 6

### BUỔI CHIỀU

### TIẾT 2 : KHOA HỌC MỘT SỐ CÁCH BẢO QUẢN THỨC ĂN

#### I, MỤC TIÊU:

- Kể tên một số cách bảo quản thức ăn: làm khô, ướp lạnh, ướp mặn ,đóng hộp,.....
- Thực hiện một số bảo quản thức ăn ở nhà

#### II, ĐỒ DÙNG DẠY HỌC:

- GV : Hình vẽ sgk trang 24-25, Phiếu học tập.
- HS : chuẩn bị bài

#### III, CÁC HOẠT ĐỘNG DẠY HỌC.

HOẠT ĐỘNG CỦA THẦY	HOẠT ĐỘNG CỦA TRÒ
<b><u>1, Ôn định tổ chức:</u></b>	
<b><u>2, Kiểm tra bài cũ:</u></b>	- 3 HS thực hiện yêu cầu của Gv.
- Nêu các biện pháp giữ vệ sinh an toàn thực phẩm?	
- Nhận xét.	
<b><u>3, Dạy bài mới:</u></b>	
3.1, Giới thiệu bài	
3.2, Tìm hiểu cách bảo quản thức ăn	- H.s quan sát hình vẽ.
- G.v giới thiệu hình vẽ sgk.	+ Phơi khô
- Nêu tên các cách bảo quản thức ăn?	+ Đóng hộp.
	+ Ướp lạnh.( tủ lạnh)
	+ Làm mắm.
	+ Làm mứt.
	+ Ướp lạnh.
	+ Ướp muối.

- G.v: có nhiều cách bảo quản thức ăn.

### 3.3, Cơ sở khoa học của các cách bảo quản thức ăn

- Muốn bảo quản thức ăn ta phải làm như thế nào?- G.v nêu.

- Nêu nguyên tắc chung của việc bảo quản thức ăn là gì?

- Trong các cách bảo quản thức ăn dưới đây, cách nào làm cho vi sinh vật không có điều kiện hoạt động? Cách nào không cho các vi sinh vật xâm nhập vào thực phẩm.

+ Phơi khô, nướng, sấy.

+ Ướp muối, ngâm nước mắm.

+ Ướp lạnh

+ Đóng hộp.

+ Cô đặc với đường.

### 3.4, Tìm hiểu một số cách bảo quản thức ăn ở nhà.

- Tổ chức cho h.s làm việc với phiếu học tập.

- Nhận xét.

### **4, Củng cố:**

- Những cách bảo quảnm thức ăn nêu trên chỉ giữ thức ăn được trong thời gian nhất định. Vì vậy khi mua thức ăn phải lưu ý xem hướng dẫn sử dụng và hạn sử

- H.s chú ý nghe.

- Làm cho thức ăn khô để các vi sinh vật không phát triển được hoặc ngăn không cho vi sinh vật xâm nhập vào thức ăn.

- H.s nêu.

- Học sinh làm việc với phiếu học tập.

Tên thức ăn	Cách bảo quản.
1.	
2.	
....	

- H.s chú ý theo dõi.

dụng ghi trên bao bì, vỏ hộp.

**5. Dẫn dò:**

Chuẩn bị bài sau.

**\* Điều chỉnh, bổ sung**

.....  
.....  
.....

**BUỔI CHIỀU**

**TIẾT 2 - KHOA HỌC**

**PHÒNG MỘT SỐ BỆNH DO THIẾU CHẤT DINH DƯỠNG**

**I, MỤC TIÊU:**

- Nêu cách phòng tránh một số bệnh do ăn thiếu chất dinh dưỡng :
- + Thường xuyên theo dõi cân nặng của trẻ em
- + Cung cấp đủ chất dinh dưỡng và năng lượng
- Đưa trẻ đi khám và chữa trị kịp thời
- Có ý thức ăn uống để giữ gìn sức khỏe.
- Tăng cường tiếng việt: Nêu được một số bệnh do thiếu chất dinh dưỡng: Còi xương, chảy máu chân răng, phù.

**II, ĐỒ DÙNG DẠY HỌC:**

- GV :Hình vẽ trang 26, 27 sgk.
- HS : Chuẩn bị bài

**III, CÁC HOẠT ĐỘNG DẠY HỌC.**

<b>HOẠT ĐỘNG CỦA THẦY</b>	<b>HOẠT ĐỘNG CỦA TRÒ</b>
<b><u>1, Ổn định tổ chức:</u></b>	
<b><u>2, Kiểm tra bài cũ:</u></b>	
- Nêu các cách bảo quản thức ăn mà em biết?	

<p>- Nhận xét.</p> <p><b><u>3, Bài mới:</u></b></p> <p>3.1 Giới thiệu bài</p> <p>3.2 Nhận dạng một số bệnh do thiếu chất dinh dưỡng.</p> <p>- G.v giới thiệu hình 1,2 sgk trang 26.</p> <p>- Mô tả các dấu hiệu của bệnh còi xương, suy dinh dưỡng và bướu cổ.</p> <p>- Nguyên nhân nào dẫn đến các bệnh trên?</p> <p>3.3, Cách phòng bệnh do thiếu chất dinh dưỡng:</p> <p>- Nêu tên một số bệnh khác do thiếu chất dinh dưỡng?</p> <p>- Nêu cách phòng bệnh và phát hiện bệnh do thiếu dinh dưỡng?</p> <p>3.4, Trò chơi: Thi kể tên một số bệnh do thiếu chất dinh dưỡng</p> <p>- G.v tổ chức cho h.s chơi</p> <p>+ Chia h.s làm hai đội.</p> <p>+ Một đội nói tên bệnh.</p> <p>+ Một đội nói nguyên nhân do thiếu chất</p>	<p>- H.s nêu.</p> <p>- H.s quan sát hình vẽ sgk.</p> <p>- H.s mô tả các dấu hiệu nhận ra bệnh.</p> <p>- H.s nêu nguyên nhân dẫn đến các bệnh: do không được ăn đủ lượng và đủ chất, đặc biệt thiếu chất đạm sẽ bị suy dinh dưỡng, nếu thiếu vitamin D sẽ bị còi xương.</p> <p>- Bệnh quáng gà, khô mắt, bệnh phù, bệnh chảy máu chân răng...</p> <p>- Cần ăn đủ lượng và đủ chất. Đối với trẻ em cần theo dõi cân nặng thường xuyên. Nếu phát hiện trẻ bị các bệnh do thiếu dinh dưỡng thì phải điều chỉnh thức ăn cho hợp lí và nên đưa trẻ đến bệnh viện để khám và chữa trị.</p> <p>- H.s tham gia chơi trò chơi.</p>
-------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------	--------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------

gì. - Nhận xét phần chơi của h.s. <b><u>4, Cũng cố:</u></b> - Tóm tắt nội dung bài. <b><u>5, Dặn dò:</u></b> Chuẩn bị bài sau.	
-----------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------	--

\* **Điều chỉnh, bổ sung**

.....  
 .....  
 .....

## **BUỔI SÁNG**

### **TIẾT 2 -ĐỊA LÝ BÀI: TÂY NGUYÊN**

#### **I.MỤC ĐÍCH:**

HS biết Tây Nguyên là xứ sở của các cao nguyên xếp tầng

HS biết Tây Nguyên là vùng đất có hai mùa mưa & khô rõ rệt.

HS chỉ trên bản đồ tự nhiên Việt Nam vị trí của khu vực Tây Nguyên & các cao nguyên.

Trình bày được một số đặc điểm của Tây Nguyên (vị trí, địa hình, khí hậu).

Bước đầu biết dựa vào lược đồ (bản đồ), bảng số liệu, tranh ảnh để tìm kiến thức.

Ham thích tìm hiểu các vùng đất của dân tộc.

#### **II.ĐỒ DÙNG DẠY HỌC:**

SGK, Bản đồ địa lí tự nhiên Việt Nam.

Tranh ảnh & tư liệu về các cao nguyên ở Tây Nguyên.

#### **III.CÁC HOẠT ĐỘNG DẠY HỌC.**

<b>HOẠT ĐỘNG CỦA GV</b>	<b>HOẠT ĐỘNG CỦA HS</b>
<b><u>1.Ôn định lớp</u></b>	

## **2.Kiểm tra bài cũ**

Mô tả vùng trung du Bắc Bộ?

- Trung du Bắc Bộ thích hợp cho việc trồng những loại cây gì?
- Nêu tác dụng của việc trồng rừng ở vùng trung du Bắc Bộ?
- GV nhận xét

## **3.Bài mới**

### 3.1 Giới thiệu

### 3.2 Hoạt động cả lớp

- GV chỉ trên bản đồ địa lí tự nhiên Việt Nam vị trí của khu vực Tây Nguyên và nói: Tây Nguyên là vùng đất cao, rộng lớn, gồm các cao nguyên xếp tầng cao thấp khác nhau
- GV yêu cầu HS lên bảng chỉ trên bản đồ địa lí tự nhiên Việt Nam và đọc tên các cao nguyên theo thứ tự từ Bắc xuống Nam.

### 3.3 Thảo luận nhóm

- GV chia lớp thành 4 nhóm, phát cho mỗi nhóm một số tranh ảnh & tư liệu về một cao nguyên
- Yêu cầu thảo luận: trình bày một số đặc điểm tiêu biểu của cao nguyên ( mà nhóm được phân công tìm hiểu)
- Nhóm 1: cao nguyên Đắc Lắc.

- HS trả lời
- HS nhận xét

- HS chỉ vị trí của các cao nguyên trên lược đồ hình 1 trong SGK và đọc tên các cao nguyên (theo thứ tự từ Bắc xuống Nam)
- HS lên bảng chỉ bản đồ tự nhiên Việt Nam & đọc tên các cao nguyên (theo thứ tự từ Bắc xuống Nam)



<ul style="list-style-type: none"> <li>- Nhóm 4: cao nguyên Lâm Viên.</li> <li>- GV sửa chữa &amp; giúp HS hoàn thiện phần trình bày.</li> </ul> <p>3.4 Làm việc cá nhân</p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Ở Buôn Ma Thuột mùa mưa vào những tháng nào? Mùa khô vào những tháng nào?</li> <li>- Khí hậu ở Tây Nguyên có mấy mùa? Là những mùa nào?</li> <li>- Mô tả cảnh mùa mưa và mùa khô ở Tây Nguyên</li> <li>- GV sửa chữa &amp; giúp HS hoàn thiện câu trả lời.</li> </ul> <p style="text-align: center;"><b><u>4.Củng cố</u></b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- GV yêu cầu HS trình bày lại những đặc điểm tiêu biểu về vị trí, địa hình &amp; khí hậu của Tây Nguyên</li> </ul> <p style="text-align: center;"><b><u>5.Dẫn dò</u></b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Chuẩn bị bài: Một số dân tộc ở Tây Nguyên</li> </ul>	<p>2, từng HS trả lời các câu hỏi.</p> <p>HS mô tả cảnh mùa mưa &amp; mùa khô ở Tây Nguyên.</p>
--------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------	-------------------------------------------------------------------------------------------------

**\* Điều chỉnh, bổ sung**

.....

.....

---

**BUỔI CHIỀU**



**TIẾT 1 – THỂ DỤC**  
**BÀI 11: ĐHĐN – TRÒ CHƠI “KẾT BẠN”**

**I. MỤC TIÊU**


Ôn ĐHĐN: Ôn để củng cố và nâng cao kỹ thuật tập hợp hàng ngang, dóng hàng, điểm số, đi đều vòng phải vòng trái; Yêu cầu : Tập hợp và dàn hàng nhanh, không chen lấn xô đẩy, đi đều không sai nhịp đi đến chỗ vòng tương đối đều và đẹp.

Chơi trò chơi “Kết bạn”; Yêu cầu tập chung chú ý phản xạ nhanh, chơi đúng luật, hào hứng nhiệt tình trong khi chơi

**II. ĐỊA ĐIỂM, PHƯƠNG TIỆN**

- Địa điểm: Sân trường Vệ sinh an toàn nơi tập
- Phương tiện: Còi, kẻ sân cho tập luyện

**III. NỘI DUNG VÀ PHƯƠNG PHÁP LÊN LỚP**

NỘI DUNG	Đ. LƯỢNG	PHƯƠNG PHÁP TỔ CHỨC
<p style="text-align: center;"><b><u>1) Phần mở đầu</u></b></p> <p>- GV nhận lớp phổ biến nội dung yêu cầu giờ học</p> <p>- Chạy nhẹ nhàng thành hàng dọc quanh sân tập</p> <p>- Khởi động các khớp cổ tay cổ chân, khớp vai, khuỷu tay, hông, đầu gối</p>	<p style="text-align: center;">4 - 6 phút</p>	<p>- Cán sự tập chung lớp báo cáo sĩ số lớp cho GV</p> <p style="text-align: center;">*****</p> <p style="text-align: center;">*****</p> <p style="text-align: center;">*****</p> <p style="text-align: center;">GV</p>
<p style="text-align: center;"><b><u>2) Phần cơ bản</u></b></p> <p>a) <u>Đội hình đội ngũ</u></p> <p>*. Ôn tập hợp hàng ngang</p> <p>- GV nêu tên động tác, hô cho học sinh tập.</p> <p>- Cán sự lớp hô cho cả lớp tập sau đó</p>	<p style="text-align: center;">20 - 22 phút</p> <p style="text-align: center;">14 - 16 phút</p>	<div style="text-align: center;">  </div>

chia tổ cho học sinh tập luyện cán sự  
tổ điều khiển

- GV chú ý quan sát uốn nắn sửa sai  
cho học sinh

Dóng hàng ngang, điểm số

\* Ôn đi đều vòng phải vòng trái

- GV nêu tên động tác sau đó tập  
mẫu có phân tích động tác cho học  
sinh quan sát sau đó cho lớp tập  
luyện GV quan sát uốn nắn sửa sai  
động tác cho học sinh

b) Trò chơi vận động

Chơi trò chơi: “Kết bạn” - GV nêu  
tên trò chơi cùng học sinh nhắc lại  
cách chơi và luật chơi cho học sinh  
nhớ lại chơi hào hứng chủ động và  
nhiệt tình

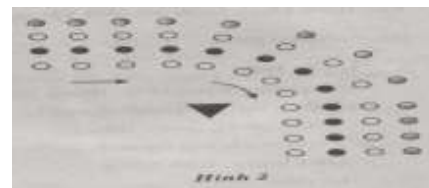
- GV tổ chức cho học sinh chơi, GV  
trực tiếp là người quản trò

### 3) Phần kết thúc

- Thả lỏng và hít thở sâu

- GV cùng học sinh hệ thống bài

- GV nhận xét giờ học



4 - 6 phút

4 - 6 phút

Đội hình xuống lớp

\* \* \* \* \*  
\* \* \* \* \*

GV

- BTVN: Ôn ĐHDN		
- Xuống lớp		

**\* Điều chỉnh, bổ sung**

.....  
 .....

## **BUỔI SÁNG**

### **TIẾT 2 -LỊCH SỬ KHỞI NGHĨA HAI BÀ TRUNG**

#### **I. MỤC TIÊU:**

- Kể ngắn gọn cuộc khởi nghĩa Hai Bà Trưng.
- Nguyên nhân khởi nghĩa : Do căm thù quân xâm lược, Thi Sách bị Tô Định giết hại ( trả thù nước, thù nhà ).
  - Diễn biến: Mùa xuân năm 40 tại cửa sông Hát , Hai Bà Trưng phát cờ khởi nghĩa , nghĩa quân làm chủ Mê Linh, chiếm Cổ Loa rồi tấn công Luy Lâu, trung tâm của chính quyền đô hộ .
  - Ý nghĩa: Đây là cuộc khởi nghĩa đầu tiên thắng lợi sau hơn 200 năm trước, nước ta bị các triều đại phong kiến phương Bắc đô hộ , thể hiện tinh thần yêu nước của ND ta.
  - Sử dụng lược đồ để kể lại nét chính về diễn biến của cuộc khởi nghĩa.

#### **II. ĐỒ DÙNG DẠY HỌC:**

- Hình trong SGK phóng to - Lược đồ khởi nghĩa Hai Bà Trưng

#### **III. CÁC HOẠT ĐỘNG DẠY HỌC**

<b>HOẠT ĐỘNG CỦA THẦY</b>	<b>HOẠT ĐỘNG CỦA TRÒ</b>
<b><u>1. Ôn định tổ chức:</u></b>	<b>Hát</b>
<b><u>2.Kiểm tra bài cũ:</u></b>	- 2h/s trả lời
- Khi đô hộ nước ta các triều đại phong	

<p>kiến phương Bắc đã làm gì?</p> <p>- Nhân dân ta đã phản ứng ra sao?</p> <p>GV nhận xét tuyên dương</p> <p><b><u>3. Bài mới</u></b></p> <p>3.1 Thảo luận nhóm</p> <p>? Nguyên nhân nào dẫn đến Hai Bà Trưng khởi nghĩa?</p> <p>3.2 Làm việc cá nhân</p> <p>Dựa vào lược đồ và nội dung của bài để trình bày diễn biến chính của cuộc khởi nghĩa.</p> <p>Mùa xuân năm 40 tại cửa sông Hát , Hai Bà Trưng phát cờ khởi nghĩa , nghĩa quân làm chủ Mê Linh, chiếm Cổ Loa rồi tấn công Luy Lâu, trung tâm của chính quyền đô hộ</p> <p>3.3 Làm việc cả lớp</p> <p>? Khởi nghĩa HBT thắng lợi có ý nghĩa gì?</p> <p><b><u>4. Củng cố</u></b></p> <p>? Khởi nghĩa Hai Bà Trưng thắng lợi có ý nghĩa gì?</p> <p><b><u>5. Dặn dò</u></b></p> <p>Bài sau: Chiến thắng Bạch đằng do Ngô Quyền lãnh đạo ( Năm 938 )</p>	<p>Do lòng yêu nước, căm thù giặc của Hai Bà Trưng, Thi Sách bị Tô Định giết hại</p> <p>- H/S trình bày.</p> <p>- Cả lớp nhận xét</p> <p>Đây là cuộc khởi nghĩa đầu tiên thắng lợi sau hơn 200 năm nước ta bị các triều đại phong kiến phương Bắc đô hộ thể hiện tinh thần yêu nước của ND ta</p>
----------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------	---------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------

**\* Điều chỉnh, bổ sung**

.....  
.....  
.....

---

**TỔ TRƯỞNG**

**HIỆU TRƯỞNG**

**TUẦN 7**

**BUỔI CHIỀU**

**TIẾT 2 - KHOA HỌC  
PHÒNG BỆNH BÉO PHÌ**

**I. MỤC TIÊU**

Nêu được dấu hiệu và tác hại của bệnh béo phì. Nêu được nguyên nhân và cách phòng bệnh do ăn thừa chất dinh dưỡng. Có ý thức phòng tránh bệnh béo phì, vận động mọi người cùng phòng bệnh béo phì.

## II. ĐỒ DÙNG DẠY HỌC

Các hình 28, 29 sách giáo khoa. Phiếu ghi các tình huống

## III. CÁC HOẠT ĐỘNG DẠY HỌC

<b>HOẠT ĐỘNG CỦA THẦY</b>	<b>HOẠT ĐỘNG CỦA TRÒ</b>
<b><u>1, Ôn định tổ chức</u></b>	
<b><u>2, Kiểm tra bài cũ</u></b>	
? Vì sao trẻ hay bị suy dinh dưỡng ?	Vì trẻ em không được cung cấp đủ lượng và đủ chất đặc biệt là thiếu chất đạm sẽ bị suy dinh dưỡng.
?Làm thế nào để phát hiện ra trẻ bị suy dinh dưỡng ?	-Cơ thể phát triển không bình thường còi cọc, chậm phát triển, kém thông minh, mắt nhìn kém
-Nhận xét, cho điểm	
<b><u>3, Bài mới</u></b>	
3.1 giới thiệu bài	
Bệnh do thiếu chất dinh dưỡng có rất nhiều tác hại vậy bệnh béo phì có tác hại gì ? Nguyên nhân và cách phòng tránh bệnh béo phì như thế nào ? Chúng thức ăn cùng tìm hiểu qua bài hôm nay.	
3.2 Dấu hiệu và tác hại của bệnh béo phì.	
? Nêu những dấu hiệu để phát hiện trẻ em bị bệnh béo phì ?	- Có những lớp mỡ quanh đùi, cánh tay trên, vú và cằm. - Cân nặng so với những người cùng tuổi cả cùng chiều cao từ 5kg trở lên.
? Khi còn nhỏ đã bị bệnh béo phì thì sẽ	- Bị hụt hơi khi gắng sức

<p>gặp những bất lợi gì ?</p> <p>? Béo phì có phải là bệnh không ? Tại sao ?</p> <p>- Gọi học sinh nhắc lại.</p> <p>3.3 Nguyên nhân và cách phòng bệnh béo phì.</p> <p>-Yêu cầu hoạt động nhóm: Quan sát hình T28.</p> <p>-Bức trang vẽ gì?</p> <p>? Nguyên nhân của bệnh béo phì là gì?</p> <p>Yêu cầu HS quan sát tranh T29</p> <p>-Các bức trang vẽ gì?</p> <p>- Đây là một số biện pháp để phòng bệnh béo phì. Vậy ngoài những cách trên ra còn có cách nào khác nữa?</p>	<p>- Hay bị bạn bè chế giễu.</p> <p>- Lúc nhỏ đã béo phì thì dễ phát triển thành béo phì khi lớn.</p> <p>- Khi lớn sẽ có nguy cơ bị bệnh tim mạch, cao huyết áp và rối loạn về khớp xương.</p> <p>- Có, vì béo phì liên quan đến bệnh tim mạch, cao huyết áp và rối loạn khớp xương.</p> <p>- Bạn nhỏ rất béo đang uống sữa và có rất nhiều thức ăn trên bàn.</p> <p>- Thảo luận.</p> <p>+ Đại diện một nhóm trả lời câu hỏi.</p> <ul style="list-style-type: none"> <li>* Ăn quá nhiều chất dinh dưỡng.</li> <li>* Lười vận động nên mỡ tích nhiều dưới da.</li> <li>* Do bị rối loạn nội tiết.</li> </ul> <p>+ Tranh 2</p> <p>+ Tranh 3</p> <p>+ Ăn uống hợp lý, ăn chậm, nhai kỹ.</p> <p>+ Thường xuyên vận động, tập thể dục, thể thao.</p>
-------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------	-------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------





hơn những người bạn cùng tuổi và cùng chiều cao 10kg. Những ngày ở trường Châu hay ăn bánh và uống sữa, em sẽ là gì ?

+ Nhóm 3- Trường hợp 3: Nam rất béo những trong những giờ tập thể dục em mệt nên không tham gia cùng các bạn được.

+ Nhóm 4- Trường hợp 4: Nga có dấu hiệu bệnh béo phì những rất thích ăn quà vặt. Ngày nào đi học cũng mang theo đồ ăn để ra chơi ăn.

- Nhận xét, tổng hợp ý kiến.

Kết luận: Chúng ta luôn có ý thức phòng bệnh béo phì, vận động mọi người tham gia cùng phòng bệnh béo phì. Vì bệnh béo phì có nguy cơ mắc bệnh về tim mạch, tiểu đường, tăng huyết áp.

#### **4. Cũng cố**

-Nhận xét tiết học.

#### **5. Dặn dò**

-Về nhà vận động mọi người trong gia đình luôn có ý thức phòng tránh bệnh béo phì, chuẩn bị bài sau.

phần ăn cho mình vì ăn bánh ngọt và uống sữa sẽ ngày càng tăng cân.

+ Nhóm 3: em sẽ cố gắng tập cùng các bạn và xin thầy (cô) giáo cho tập nội dung khác cho phù hợp. Thường xuyên tập thể dục ở nhà để giảm béo và tham gia tập với các bạn trên lớp.

+ Nhóm 4: Em sẽ không mang theo đồ ăn theo mình, ra chơi sẽ tham gia trò chơi cùng các bạn để quên đi ý nghĩ về quà vặt.

- Nhận xét, bổ sung.

**\* Điều chỉnh, bổ sung**

.....  
.....  
.....

---

## BUỔI CHIỀU

### TIẾT 2 -KHOA HỌC

#### PHÒNG MỘT SỐ BỆNH LÂY QUA ĐƯỜNG TIÊU HÓA

##### I. MỤC TIÊU:

- Kể tên một số bệnh lây qua đường tiêu hóa : tiêu chảy, tả, lị,...
- Nêu nguyên nhân gây ra một số bệnh lây qua đường tiêu hóa : uống nước lã, ăn uống không vệ sinh, dùng thức ăn ôi thiu.
- Nêu cách phòng tránh một số bệnh lây qua đường tiêu hóa :
  - + Giữ vệ sinh ăn uống, Giữ vệ sinh cá nhân, Giữ vệ sinh môi trường.
- Thực hiện giữ vệ sinh ăn uống để phòng bệnh.

##### II. ĐỒ DÙNG DẠY HỌC:

- GV : Hình sgk trang 30, 31.
- HS : Chuẩn bị bài.

##### III. CÁC HOẠT ĐỘNG DẠY HỌC

HOẠT ĐỘNG CỦA THẦY	HOẠT ĐỘNG CỦA TRÒ
<b><u>1. Ôn định:</u></b>	<b>hát</b>  - 2 học sinh trả lời.
<b><u>2. Kiểm tra bài cũ:</u></b>	
? Nêu nguyên nhân và tác hại của bệnh béo phì ?	
? Nêu các cách để phòng bệnh béo phì	
- Nhận xét, tuyên dương	
<b><u>3. Bài mới:</u></b>	
3.1 Giới thiệu bài	

<p>- Những bệnh tả, lị, tiêu chảy, thường thường là một số bệnh lây qua đường tiêu hoá thường gặp. Vậy nguyên nhân từ đâu và cách phòng bệnh như thế nào ? bài học hôm nay sẽ giúp các em hiểu được điều đó.</p>	
------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------	--

### 3.2 Tác hại của bệnh lây qua đường tiêu hóa

<p>- Hoạt động cặp đôi</p> <p>- Hai học sinh ngồi cùng bàn hỏi nhau và cảm giác khi bị đau bụng, tiêu chảy, tả, lị và tác hại của một số bệnh đó.</p> <p>+ Giúp đỡ các cặp học sinh. Đảm bảo học sinh nào cũng được hỏi- đáp về bệnh.</p> <p>+ Gọi 3 cặp thảo luận trước lớp về các bệnh tiêu chảy, tả, lị.</p> <p>+ Nhận xét, tuyên dương nhóm có hiểu biết về các bệnh lây qua đường tiêu hoá.</p> <p>- Có thể giảng thêm về bệnh tiêu chảy, tả, lị.</p> <p>? Các bệnh lây qua đường tiêu hoá nguy hiểm như thế nào ?</p>	<p>- Thảo luận cặp đôi.</p> <p>- Mẫu:</p> <p>+ Học sinh 1: Cậu đã bị bệnh tiêu chảy bao giờ chưa ?</p> <p>+ Học sinh 2: Mình bị rồi.</p> <p>+ Học sinh 3: Cậu cảm thấy thế nào khi bị bệnh tiêu chảy ?</p> <p>+ Học sinh 2: Mình cảm thấy rất mệt và đau bụng dữ dội, đi ngoài liên tục, không muốn ăn hay làm gì cả.</p> <p>+ Học sinh 1: Bạn có biết tác hại của bệnh tiêu chảy không ?</p> <p>+ Học sinh 2: Bị tiêu chảy làm cho cơ thể mất nước, mệt không ăn được. Nếu để lâu không chữa sẽ dẫn đến tử vong.</p> <p>+ Làm cho cơ thể mệt mỏi có gây chết người và lây lan sang cộng đồng.</p> <p>+ Cần đi khám bác sĩ và điều trị ngay.</p>
-----------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------	--------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------

<p>? Khi bị mắc bệnh lây qua đường tiêu hoá thức ăn phải làm gì ?</p> <p>Kết luận: Hoạt động 1.</p>	<p>Đặc biệt là bệnh lây lan phải báo ngay cho cơ quan y tế.</p>
-----------------------------------------------------------------------------------------------------	-----------------------------------------------------------------

### 3.3 Nguyên nhân và cách phòng các bệnh lây qua đường tiêu hoá

<p>- Hoạt động nhóm: quan sát hình sách giáo khoa trang 30, 31 và thảo luận.</p> <p>? Các bạn trong hình đang làm gì ? Làm như vậy có tác dụng gì ? Tác hại gì ?</p> <p>? Nguyên nhân nào gây ra các bệnh lây qua đường tiêu hoá ?</p> <p>+ Làm thế nào để không mắc các bệnh trên?</p> <p>+ Chúng ta cần vệ môi trường như thế nào để không bị nguy cơ mắc các bệnh</p>	<p>- Thảo luận nhóm</p> <p>- Đại diện một nhóm trình bày</p> <p>- Ở hình 1,2 các bạn uống nước lã, ăn quà vặt ở vỉa hè rất dễ mắc bệnh lây qua đường tiêu hoá.</p> <p>- Hình 3: Uống nước sạch, đun sôi, H4..., H5..., H6...giúp chúng ta không bị mắc bệnh qua đường tiêu hoá.</p> <p>- Là do ăn, uống không hợp vệ sinh, môi trường xung quanh bẩn, uống nước không đun sôi, tay bẩn...</p> <p>+ Không ăn thức ăn để lâu ngày, không ăn thức ăn bị ruồi muỗi bay vào, rửa tay trước khi ăn và rửa tay sau khi đi đại tiện, thu, đổ rác đúng nơi quy định.</p> <p>+ Cần thực hiện ăn, uống sạch, hợp vệ sinh, rửa tay bằng xà phòng trước khi ăn và sau khi đi đại tiện, giữ vệ sinh môi trường xung quanh.</p> <p>- Nhận xét, bổ sung.</p> <p>- 1 học sinh đọc trang 30, 1 học sinh đọc trang 31.</p> <p>+ Vì ruồi là con vật trung gian truyền bệnh lây qua đường tiêu hoá. Chúng</p>
--------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------	------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------